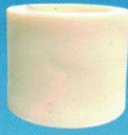


BẢNG GIÁ ỐNG NƯỚC SẠCH CHỊU NHIỆT VÀ PHỤ KIỆN PP-R VESBO

I - ỐNG NƯỚC:

	KÍCH CỠ (MM)	ĐƠN GIÁ (VNĐ/M)		KÍCH CỠ (MM)	ĐƠN GIÁ (VNĐ/M)		KÍCH CỠ (MM)	ĐƠN GIÁ (VNĐ/M)		KÍCH CỠ (MM)	ĐƠN GIÁ (VNĐ/M)
ỐNG NƯỚC LẠNH (PN10) 	D20x2.3	32.800	ỐNG NƯỚC NÓNG (PN20) 	D20x3.4	50.800	ỐNG LẠNH PN10 UV 	D20x2.3	50.400	ỐNG PN16 	D20x2.8	44.700
	D25x2.3	53.800		D25x4.2	78.600		D25x2.3	73.000		D25x3.5	68.000
	D32x2.9	78.600		D32x5.4	126.900		D32x2.9	107.400		D32x4.4	106.000
	D40x3.7	125.100		D40x6.7	186.700		D40x3.7	165.600		D40x5.5	172.900
	D50x4.6	193.400		D50x8.3	290.400		D50x4.6	255.500		D50x6.9	262.800
	D63x5.8	280.100		D63x10.5	450.000		D63x5.8	402.600		D63x8.6	435.700
	D75x6.8	384.900		D75x12.5	651.200	ỐNG NÓNG PN 20 UV 	D25x4.2	105.800		D75x10.3	608.600
	D90x8.2	564.800		D90x15.0	949.700		D32x5.4	171.100		D90x12.3	908.200
	D110x10.0	848.300		D110x18.3	1.456.900					D110x15.1	1.411.700
	D125x11.4	1.408.500		D125x20.8	2.290.000					D125x17.1	1.963.600
	D160x14.6	2.260.000		D160x26.6	3.693.000					D160x21.9	3.171.000

II - PHỤ KIỆN:

	KÍCH CỠ (MM)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)		KÍCH CỠ (MM)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)		KÍCH CỠ (MM)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
NỐI 	D20	6.300	LỜI 	D20	7.600	TÊ THU 	25/20	17.400
	D25	9.000		D25	11.200		32/20	28.100
	D32	13.600		D32	18.800		32/25	29.300
	D40	21.600		D40	36.800		40/20	43.500
	D50	36.800		D50	68.500		40/25	44.900
	D63	80.000		D63	116.200		40/32	47.500
	D75	124.000		D75	211.300		50/20	86.600
	D90	194.800		D90	314.500		50/25	92.000
NỐI UV 	D110	274.000	LỜI UV 	D110	485.700		50/32	93.000
	D125	670.000		D125	1.005.000		50/40	98.000
	D160	1.180.000		D160	1.960.000		63/20	168.300
	D20	8.700		D20	10.700		63/25	173.800
	D25	13.300		D25	14.500		63/32	179.300
CO 	D32	18.900	TÊ 	D32	25.700		63/40	184.800
	D40	28.500		D40	45.300		63/50	190.300
	D50	52.600		D50	85.200		75/20	268.000
	D20	8.300		D20	10.100		75/25	273.700
	D25	14.000		D25	18.500		75/32	279.500
	D32	22.000		D32	28.300		75/40	285.200
	D40	33.300		D40	47.200		75/50	291.000
	D50	62.000		D50	86.700		75/63	296.700
CO UV 	D63	122.000	TÊ UV 	D63	170.600		90/40	444.900
	D75	207.800		D75	268.000		90/50	474.800
	D90	416.000		D90	485.000		90/63	503.000
	D110	577.800		D110	707.100		90/75	540.000
	D125	1.405.000		D125	1.880.000		110/50	734.200
	D160	2.340.000		D160	2.870.000		110/63	764.000
	D20	12.300		D20	15.000		110/75	816.000
	D25	18.700		D25	26.500		110/90	889.800
	D32	29.500		D32	41.800	ỐNG CONG 	125/110	1.595.000
	D40	47.800		D40	65.900		160/110	2.190.000
	D50	88.000		D50	111.200		D20	19.600
							D25	32.200
							D32	61.700

* KỂ TỪ NĂM 2003, SẢN PHẨM **VESBO** ĐƯỢC NHẬP KHẨU TRỰC TIẾP TỪ HÃNG **NOVAPLAST** THUỘC TẬP ĐOÀN **KAR GROUP**

* CÔNG TY CHÚNG TÔI CUNG CẤP SẢN PHẨM CHO QUÝ KHÁCH HÀNG SẢN PHẨM ỐNG DẪN NƯỚC DẪN ĐIỆN HÀNG ĐẦU CHẤT LƯỢNG

II - PHỤ KIỆN:

KÍCH CỠ (MM) ĐƠN GIÁ (VNĐ)			KÍCH CỠ (MM) ĐƠN GIÁ (VNĐ)			KÍCH CỠ (MM) ĐƠN GIÁ (VNĐ)		
GIẢM 	25/20TT	7.400	TÊ REN NGOÀI 	D20X1/2	95.700	BỊT 	D20	6.300
	32/20	9.800					D25	9.300
	32/25TT	11.800					D32	11.000
	40/20	11.000	RẮC CO REN TRONG 	20x1/2	151.900		D40	19.600
	40/25TT	17.700		25x3/4	210.200		D50	33.000
	40/32	19.600		32x1	292.800		D63	64.000
	50/20	21.800	RẮC CO REN NGOÀI 	40x1 1/4	447.300		D75	112.000
	50/25	24.800		20x1/2	164.900		D90	166.100
	50/32	26.200		25x3/4	275.400		D110	267.600
	50/40	28.600	RẮC CO REN NGOÀI UV 	32x1	339.600	RẮC CO NHỰA 	D125	530.000
	63/20	40.300		40x1 1/4	476.500		D160	995.000
	63/25	41.700		50x1 1/2	1.134.700		D20	91.200
	63/32	42.600	ĐẠI ỐNG 	40x1 1/4	587.100		D25	135.600
	63/40	46.600		50x1 1/2	1.134.700		D32	199.000
	63/50	54.700		D20	5.400		D40	308.100
	75/40	65.000	VAN NHỰA 	D25	7.400	VÒNG ĐỆM 	D50	484.300
	75/50	70.300		D32	8.100		D63	612.500
	75/63	85.000		D40	763.600		D75	1.244.700
	90/50	87.700	VAN CỬA MỞ 100% 	D50	1.095.500		D90	1.432.600
	90/63	102.700		D63	1.399.200		D20	4.400
	90/75	152.400		D20	341.400	NỔ REN TRONG 	D25	6.800
GIẢM UV 	110/75	250.800	VAN CỬA MỞ 100%UV 	D25	441.200		D32	7.400
	110/90	278.000		D32	576.000		D40	14.000
	125/110	650.000		D40	914.900		D50	43.000
	160/110	995.000	VAN BI RẮC CO 	D50	1.383.900		D63	69.800
	160/125	1.060.000		D63	1.914.300		D75	90.400
	25/20	9.400		D20	941.800		D90	122.800
	32/20	14.200	VAN INOX DÀI 	D25	1.173.500	NỔ REN NGOÀI 	D110	205.700
	32/25	15.900		D32	1.690.300		D125	385.000
	40/20	19.300		D40	2.030.900		D160	605.000
CO REN TRONG 	40/25	21.700	VAN INOX NGẮN 	D50	2.392.300		20x1/2	57.200
	40/32	25.400		D63	3.049.600		25x1/2	66.600
	50/20	34.500		D75	7.637.000		25x3/4	76.100
CO REN NGOÀI 	50/25	36.000		D90	8.072.600		32x1	215.300
	50/32	37.700		D110	9.610.300		40x1 1/4	317.500
	50/40	41.100		D20	666.300		50x1 1/2	376.600
TÊ REN TRONG 	20x1/2	63.700		D25	721.400		63x2	616.000
	25x1/2	70.400		D32	872.600		75x2 1/2	918.000
	25x3/4	87.500		D20	434.400	NỔ REN NGOÀI UV 	20x1/2	87.800
CO REN TRONG 	32x1	239.600		D25	572.800		25x1/2	91.600
	20x1/2	97.400					25x3/4	138.400
	25x1/2	104.600					32x1	253.200
	25x3/4	147.600					40x1 1/4	445.000
	32x1	352.400					50x1 1/2	484.000
	20x1/2	65.900					63x2	834.200
	25x1/2	71.500					75x2 1/2	1.217.300
	25x3/4	78.700					40x1 1/4	536.400
							50x1 1/2	636.000

* Báo giá trên đã bao gồm thuế VAT 10% và có hiệu lực từ ngày 18/7/2018 tới khi có thông báo giá mới

Lưu ý:

* Trên mỗi sản phẩm của chúng tôi đều có in thương hiệu **VESBO** (Trừ: rắc co nhựa và van bi rắc co)

* Để đảm bảo chất lượng công trình, không để ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp vào bề mặt ống. Trường hợp ánh nắng mặt trời vẫn chiếu vào bề mặt ống, Quý khách nên sử dụng vật liệu khác để bọc ống hoặc sử dụng sản phẩm ống và phụ kiện PP-R Vesbo UV chống tia cực tím